TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH MINH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HS-ST
Ngày: 08/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Chí Cường
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lương Phi Hùng
2. Ông Sơn Mứt

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Bùi Thị Hồng Tiếm - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Bình Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên toà: Ông Phạm Chí Nhơn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 86/2023/HSST ngày 15/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Minh Ph, sinh ngày 18/5/1989 tại M-Vĩnh Long; Nơi cư trú: Tổ 3, khóm 3, phường Th, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long. Nghề nghiệp: Làm thuê; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc : Kinh; Quốc tịch : Việt Nam; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông Trần Minh Ch, sinh năm 1967 và bà Huỳnh Lệ Th (đã chết); Anh chị em ruột: 01 người; Vợ, con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại**:** **Lê Tấn V**, sinh năm 1996. Địa chỉ : Tổ 6, khóm 3, phường Th, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt

-Người làm chứng:

+**Hồ Thị Cẩm Ng**, sinh năm 1991. Địa chỉ: Tổ 6, khóm 3, phường Th, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt

+**Nguyễn Thị Cẩm H**, sinh năm 1967. Địa chỉ: Tổ 6, khóm 3, phường Th, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 20 phút ngày 18/7/2023, Trần Minh Ph đi bộ trên đường đal từ nhà qua nhà bạn ở xã Mỹ Hòa chơi nhưng không gặp nên Ph quay về. Trên đường về Ph đi ngang nhà của chị Hồ Thị Cẩm Ng (thuộc tổ 6, khóm 3, phường Th, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long) thấy cửa rào và cửa chính đang mở mà không có người. Ph nhìn vào bên trong nhà thấy có 01 cái điện thoại di động đang sạc pin để trên tủ bàn thờ nên nảy sinh ý định lấy trộm (điện thoại của anh Lê Tấn V chồng chị Ng). Ph quan sát không thấy ai nên đi vào nhà lấy trộm điện thoại, cầm trên tay phải đi ra lộ đal chạy xuống bến đò xóm bắp, thì anh Lê Tấn V đứng trên gác nhìn thấy nên truy hô rồi cùng chị Ng đuổi theo Ph. Ph chạy xuống hướng Trạm giao thông đường thủy lẫn trốn vào bụi cây dưới mé sông và cất giấu chiếc điện thoại lấy trộm được ở đây. Khoảng 10 phút sau Ph lên bờ, đi bộ về nhà theo hướng cầu Tắc Từ Tải 1.

Anh Lê Tấn V cùng chị Ng quay về nhà trích xuất dữ liệu camera của gia đình thì biết được người lấy trộm điện thoại của anh V là Trần Minh Ph nên cả hai đi trình báo Công an phường Th. Anh V và chị Ng đi đến khu vực ngã tư đèn xanh đỏ cầu Tắc Từ Tải 1 thì gặp Ph nên chạy xe lại hỏi thì Ph chối, không thừa nhận việc lấy trộm điện thoại. Đến khi anh V cho Ph xem hình ảnh camera thì Ph mới thừa nhận việc trộm điện thoại của anh V và kêu anh V chở đến chổ Ph cất giấu điện thoại. Anh V không đồng ý đi theo Ph vì trời tối không dám đi. Sau đó anh V đến Công an phường Th trình báo sự việc. Công an phường Th tiến hành làm việc thì Ph thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp điện thoại của anh V và tự nguyện giao nộp lại điện thoại đã lấy trộm.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số: 48/KL-ĐGTS ngày 31/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã M kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 dung dượng 128GB màu xanh rêu sử dụng năm 2022 có giá trị 9.750.000 đồng và 01 ốp lưng điện thoại đã qua sử dụng có giá trị là 4.500 đồng. Tổng cộng là 9.754.500 đồng.

Xét thấy hành vi của Trần Minh Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an thị xã M ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Minh Ph về tội " Trộm cắp tài sản".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản, hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng.

Tại bản cáo trạng số 95/CT-VKSBM ngày 13/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố Trần Minh Ph để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà sơ thẩm hôm nay:

Bị cáo Trần Minh Ph khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Trần Minh Ph phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* . Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Minh Ph từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Miễn hình phạt bổ sung do bị cáo không có tài sản.Về trách nhiệm dân sự bị hại là anh Lê Tấn V đã nhận lại tài sản xong và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét. Về xử lý vật chứng tịch thu tiêu huỷ 01 áo sơ mi ngắn tay màu xanh và 01 quần sọt jean màu xanh, lưu 01 đĩa VCD vào hồ sơ làm chứng cứ. Về án phí bị cáo phải chịu theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tố tụng: Bị hại được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt không rõ lý do. Xét thấy quá trình điều tra người này đã có lời khai đầy đủ tại Cơ quan điều tra, sự vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định của Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[2] Tại phiên tòa hôm nay : Bị cáo Trần Minh Ph khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: vào ngày 18/7/2023 bị cáo Ph thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 điện thoại di động Iphone 11 kèm theo 01 ốp lưng điện thoại của anh Lê Tấn V theo hội đồng định giá có giá trị 9.754.500 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo Trần Minh Ph đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi phạm tội của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm cho người dân không yên tâm trong lao động sản xuất. Bản thân Bị cáo là người có đầy đủ sức khỏe, lẽ ra bị cáo phải kiếm việc làm thu nhập hợp pháp để chăm lo đời sống trong gia đình và phải biết quý trọng thành quả lao động của người khác. Vì vậy, để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời răn đe những hành vi tương tự có thể xảy ra nhằm phòng ngừa chung và góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm nên cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian tương ứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tác dụng giáo dục. Do bị cáo không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:* Về tình tiết tăng nặng: Không; Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] *Về vật chứng*:

Đối với 01 áo sơ mi ngắn tay màu xanh và 01 quần sọt Jean màu xanh do bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu huỷ. Đối với 01 đĩa CD cần lưu vào hồ sơ làm chứng cứ.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*:

- Bị hại là anh Lê Tấn V đã nhận lại tài sản xong và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[7] *Về án phí* : Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:* Bị cáo **Trần Minh Ph** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt: **Trần Minh Ph** 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Lưu vào hồ sơ 01 đĩa CD làm chứng cứ.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 áo sơ mi ngắn tay màu xanh và 01 quần sọt Jean màu xanh (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/12/2023 của Cơ quan Thi hành án dân sự thị xã M).

3. Về trách nhiệm dân sự :

- Bị hại đã nhận lại tài sản xong và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

4. *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Minh Ph phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Chí Cường

Nơi nhận:
- TAND tỉnh VL: 01
- VKSND tỉnh VL:01
- VKSND TXBM: 01
- Chi cục THADS TXBM: 01
- Công an TXBM: 01
- Phòng Hồ sơ CA.T.Vĩnh Long: 01
- Trại giam CA.T.Vĩnh Long: 01
- Sở Tư pháp TVL: 01
- UBND phường Th: 01
- Bị cáo, Bị hại: 02

- Lưu: 04